

Diễn Kỷ, ngày 11 tháng 10 năm 2024

TIÊU CHÍ THI ĐUA NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường THCS Diễn Kỷ xây dựng tiêu chí thi đua năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. CÁ NHÂN

1. Đánh giá Theo thang điểm 100 của nghị định 90 về đánh giá xếp loại cán bộ công chức, viên chức.

TT	Nội dung	Điểm chuẩn
I	Chính trị tư tưởng	6 điểm
1	- Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; Yêu cầu: Không vi phạm KHH gia đình, không vi phạm pháp luật. Nếu vi phạm mục này không có điểm	1.5
2	- Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức;	1.5
3	- Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân;	1.5
4	- Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.	1.5
II	Đạo đức, lối sống	6 điểm
1	- Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;	1.5
2	- Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị; Yêu cầu: là tấm gương mẫu mực trong lối sống; không vi phạm đạo đức nhà giáo	1.5
3	- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh; Yêu cầu: Không gây mất đoàn kết nội bộ, không đơn thư vượt cấp.	1.5
4	- Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi	1.5
III	Tác phong, lề lối làm việc	6 điểm

1	Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ;	1.5
2	Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc;	1.5
3	Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ;	1.5
4	Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ l貌 làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.	1.5
IV	Ý thức tổ chức kỷ luật	6 điểm
1	- Chấp hành sự phân công của tổ chức;	1.5
2	- Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;	1.5
3	- Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;	1.5
4	- Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.	1.5
V	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	76 điểm
1	Nhiệm vụ 1: Thực hiện ngày công, nội quy cơ quan	10 điểm
	<p>- Ngày công lao động, coi thi, chấm thi, mít tinh kỷ niệm các ngày lễ, các cuộc họp chi bộ, họp hội đồng, sinh hoạt tổ, nhóm CM, dự giờ thao giảng</p> <p>Quy định điểm trừ:</p> <p>- Vắng có lí do việc nhà trừ 0,25 điểm/01 lần (Từ lần 1 đến lần 3 trừ lương trả GV dạy thay, Từ lần 4 trở đi mỗi lần vắng trừ 0.25 đ đồng thời chi trả tiền cho GV được phân công dạy thay)</p> <p>-Vắng do ốm đau nhập viện điều trị bệnh từ tuyến huyện trở lên không trừ điểm</p> <p>- Hiếu, hỉ nghỉ theo luật lao động; Nhà trường hỗ trợ giỗ cha, mẹ, vợ hoặc chồng một buổi chính giỗ và tối đa hỗ trợ 2 buổi (Phải có giấy xin phép nói rõ lý do gửi HT)</p> <p>- Vắng không có lí do mỗi lần trừ 2 điểm.</p> <p>- Chậm từ 2 phút đến 5 phút mỗi lần trừ 0.25đ, nếu chậm trên 10 phút trừ 0.25đ đồng thời dạy bù cho đủ số phút bị chậm.</p> <p>-Theo dõi: Ngày công Văn phòng theo dõi; Các cuộc họp: Thư ký theo dõi, sinh hoạt tổ đ/c tổ trưởng theo dõi báo lại VP.</p> <p>* Lưu ý:</p> <p>- Ngày công trừ hết về điểm không thì không xếp loại mục này.</p> <p>- Thực hiện nghiêm túc chế độ xin nghỉ bằng giấy xin phép, trường hợp đặc biệt thì bổ sung giấy xin phép sau ngày đầu tiên trở lại làm việc. Nghỉ ốm đau phải có Hồ sơ bệnh án đúng quy định và ngày tháng để làm chế độ bảo hiểm. Quy trình xin phép: Viết giấy xin phép gửi HT, HT chuyển lời cho tổ trưởng phân công dạy thay, GV lên LBG để người dạy thay chuẩn bị bài.</p> <p>(Các trường hợp đặc biệt sẽ được Hội đồng thi đưa xem xét cụ thể và ra quyết định trên cơ sở của Quy chế nội bộ và Luật lao động.)</p> <p>- Tự giác đăng ký dạy phụ đạo yếu kém: Mỗi buổi dạy được cộng 1 điểm.</p>	
2	Nhiệm vụ 2: Hồ sơ cá nhân	16 điểm
2.1	- Kế hoạch đầy đủ, khả thi	2

2.2	- Giáo án chính khóa, phụ khóa, BD: đúng PPCT, theo phương pháp mới, chất lượng.	6
2.3	- BDTX tốt, Tập huấn chương trình GDPT mới đạt yêu cầu + Loại Tốt: 3 điểm, Loại Khá: 2 điểm; Loại Đạt: 1 điểm; Chưa đạt: Không cho điểm. + Điều kiện cứng dự xét loại tốt là 2 giờ dạy đánh giá đạt loại giỏi, hồ sơ loại tốt, HSG K MẮT TRẮNG	3
2.4	- Dự giờ dạy NCBH, giờ dạy đánh giá thực, đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng. GV nghỉ chuyên môn cùng chuyên môn, GV trống giờ cùng tổ đều phải tham gia dự giờ dạy đánh giá, nếu GV cùng môn có giờ thì tìm cách đổi tiết để dự giờ, trường hợp bất khả kháng thì báo với tổ trưởng.	2
2.5	- Hồ sơ kiêm nhiệm tốt (Hồ sơ: GVCN, các tổ chức, tổ, nhóm CM...)	3
3	Nhiệm vụ 3: Thực hiện quy chế và nề nếp chuyên môn	24 điểm
3.1	- Lên lịch Báo giảng, phê sổ đầu bài kịp thời. - Điểm trừ: Lên lịch Báo giảng chậm, phê sổ đầu bài không kịp thời: Trừ 0,25 điểm/01 lần vi phạm tại thời điểm kiểm tra. - Quy định: GV lên LBG từ tối CN cho tuần dạy tiếp theo, giáo án đưa lên vnedu trước buổi dạy ít nhất trước 1 ngày dạy trên lớp.	3
3.2	- Tính đồng nhất giữa Lịch Báo giảng, PPCT, Sổ đầu bài. - Điểm trừ: Lịch Báo giảng sai lệch với sổ đầu bài và PPCT trừ 0.25 điểm/lần/lớp.)	3
3.3	- Cập nhật con điểm vào sổ điểm cá nhân, phần mềm điểm. - Điểm trừ: Giáo viên vào điểm không kịp thời trừ 0.5 đ/lớp (tại thời điểm kiểm tra do BGH quyết định).	3
3.4	- Đảm bảo số con điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ theo quy định của Thông tư 22 (Theo môn - ở sổ điểm điện tử và sổ điểm cá nhân) - Điểm trừ: + Nếu thiếu số con điểm theo quy định của thông tư 22 thì mục này không cho điểm (nguyên cả một con điểm cho tất cả học sinh) + Nếu thiếu 2 con điểm thì trừ 0.25đ, thiếu từ 3 con đến 5 con trừ 0.5 điểm	3
3.5	- Về sửa điểm ở sổ điểm cá nhân và sổ điểm điện tử, sổ học bạ Điểm trừ: - Sổ đánh giá cá nhân nếu sửa sai quy chế 5 con điểm trên 1 trang trở lên trừ 0.25đ đồng thời thay trang đó. - Sửa điểm đúng quy chế trên vnedu dưới 10 con điểm không trừ điểm, Từ 10 con điểm đến 20 con điểm trừ 0.25 điểm; trên 20 con điểm trừ 0,5 điểm (Có BB sửa đi kèm) - Sửa sai quy chế dưới 10 con điểm trừ 01 điểm/lần, Từ 10 con điểm đến 20 con điểm trừ 1.5 điểm; sửa sai quy chế trên 20 con điểm trừ 2 điểm. - Điểm trừ vệ học bạ: Nếu thông tin trang đầu còn sai, thiếu giấy khai sinh cứ 2 học sinh trừ 0.25 điểm. Lời nhận xét còn mắc lỗi chính tả, chưa đảm bảo trọn nghĩa câu, cứ 5 học sinh trừ 0.25 điểm	4
3.6	- Về việc thực hiện chương trình - Điểm trừ: Cắt xén chương trình, bỏ chương trình không dạy: Không cho điểm mục này	2

3.7	<p>- Chuẩn bị giáo án, chuẩn bị đồ dùng- thiết bị dạy học trước khi lên lớp. Điểm trừ: - Lên lớp chưa soạn bài: Mỗi lần trừ 05 điểm đối với tất cả các loại giáo án khi BGH kiểm tra đột xuất. - Với các tiết/môn có đồ dùng- thiết bị: GV sử dụng nghiêm túc, chất lượng; Nếu đăng ký mà không sử dụng mỗi lần trừ 0.25đ. - Đối với GV Tiếng Anh: phải sử dụng đồ dùng trong các tiết nghe, không sử dụng mỗi lần trừ 0.25đ</p>	2
3.8	<p>- Việc thực hiện tiết dạy trên lớp: Điểm trừ: - Sử dụng điện thoại trong giờ dạy mỗi lần trừ 0.25 điểm - Trang phục, phù hiệu đúng quy định (những ngày quy định bắt buộc)</p>	2
3.9	<p>- Chế độ báo cáo: - Điểm trừ: Mỗi lần nộp báo cáo chậm trừ 0.25 đ</p>	2
4	<p>Nhiệm vụ 4: Dạy đánh giá</p>	4 điểm
	<p>- Kết quả giờ dạy đánh giá: *) Cách tính điểm: Mỗi đ/c dạy 2 tiết đánh giá/năm do trường đánh giá - Nếu hai tiết giỏi: Cho 5 điểm; Nếu 1 tiết giỏi, 1 tiết khá cho 4.5 điểm; Nếu hai tiết khá cho 4 điểm; Nếu 1 tiết khá, 1 tiết trung bình hoặc 2 tiết trung bình cho 3 điểm. - Nếu GV có thêm tiết dạy do phòng GD kiểm tra đánh giá thì xếp loại giờ dạy sẽ lấy theo kết quả quá bán. * Cách thực hiện:Tổ trưởng theo dõi tổng hợp cho điểm.</p>	4
5	<p>Nhiệm vụ 5: Chất lượng đại trà, khảo sát chất lượng lớp 9</p>	6 điểm
	<p>*) Cách tính điểm đối với môn - Điểm TB bằng mặt bằng của huyện thì đạt 8 điểm; - Vượt mặt bằng: trên điểm TB của huyện đạt 8 điểm và thưởng 2 điểm tổng: đạt 10 điểm. - Dưới mặt bằng huyện cận sát mặt bằng cho 6 điểm. - Dưới mặt bằng cận sát đáy dưới cho 4 điểm. *) Cách thực hiện: Chuyên môn nhà trường Tổng hợp vào cuối năm học. - Dạy nhiều khối lớp thì bằng TB cộng của các khối lớp. (Với trường hợp đặc biệt: về đề thi, GV chấm thi...; BGH và HĐTD xem xét cụ thể) '- Điểm KSCL giữa kỳ lớp 9 nếu vượt mặt bằng của huyện thưởng 200.000đ/môn/người.</p>	
6	<p>Nhiệm vụ 6: Bồi dưỡng học sinh giỏi văn hóa 8,9, KHKT.</p>	8 điểm
	<p>Cách tính điểm như sau: *) Đối với cấp tỉnh nếu có: - Có HSG tỉnh đạt điểm tối đa 8 điểm và mỗi em cộng thêm điểm như sau: Giải 1: 04 điểm, giải 2: 03 điểm, giải 3: 02 điểm, Giải KK: 1 điểm *) Đối với HSG cấp huyện 8,9: - Nếu đậu/dự thi (Theo số lượng em/môn thi) đạt mặt bằng của huyện trên 70% đạt 8 điểm, ngoài ra mỗi em đạt giải thưởng điểm như sau: Giải nhất thưởng 3 điểm/em, giải nhì thưởng 2 điểm/em, Giải ba thưởng 01 điểm/em. Nếu môn nào đậu 100% thưởng 2 điểm. - Nếu HS đậu/dự thi dưới 70% so với môn dự thi thì đạt 6 điểm</p>	

	- GVBD mà không có HS đậu thì mục này chấm 4 điểm. *) GVBD lớp 6,7: Tỷ lệ đậu/dự thi trên 70% đạt điểm tối đa 8 điểm, nếu môn nào đạt 100% thưởng 2 điểm. (GV không bồi dưỡng sẽ không tính điểm phần này)	
7	Nhiệm vụ 7: Tham gia các cuộc cho giáo viên do cấp trên tổ chức	
	- Nếu đạt danh hiệu cấp tỉnh cho điểm tối đa 3 điểm và thưởng 2 điểm thành tổng 5 điểm - Nếu đạt danh hiệu cấp huyện cho 03 điểm Nếu GV không dự thi hoặc thi trượt thì phần này không cho điểm.	
8	Nhiệm vụ 8: Viết Sáng kiến kinh nghiệm được tính bằng điểm thưởng nếu:	
	- SKKN Đạt cấp tỉnh: Thưởng 5 điểm - SKKN Đạt cấp huyện: Thưởng 2 điểm - Nếu không viết SKKN thì phần này không có điểm	
9	Nhiệm vụ 9: Công tác chủ nhiệm lớp, công tác kiêm nhiệm	8
	- Lớp xếp loại lớp TT xuất sắc: 8 đ; Lớp xếp loại Tiên tiến: 7 điểm; Lớp xếp loại không tiên tiến: 6 điểm. - Lớp chọn chỉ lấy 3 lớp TTXS, Lớp thường lấy 2 lớp TTXS - Nếu lớp có học sinh bỏ học thì mỗi học sinh bỏ học trừ 2 điểm. - Nếu lớp chủ nhiệm không bị thất thu thì được cộng 2 điểm. - Cán bộ, giáo viên, nhân viên làm tốt công tác thu hút các nhà đầu tư, các nhà hảo tâm tài trợ xây dựng trường được cộng điểm theo mức Từ 5 triệu đến dưới 10 triệu cộng 1 điểm, Từ trên 10 triệu đến dưới 15 triệu cộng 2 điểm, Trên 15 triệu cộng 3 điểm. (Trường hợp thất thu do các em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn- có minh chứng đầy đủ: GVCN báo cáo, nhà trường sẽ xem xét)	
	TỔNG ĐIỂM	100

2. Xếp loại chung theo nghị định 90

2.1. Cách tính điểm để xếp loại.

- Các đ/c tham gia đầy đủ các nội dung trong bản đánh giá xếp loại: thang điểm 100.
- Điểm TB của cá nhân sẽ được tính = Tổng điểm của các nhiệm vụ được giao/Tổng số nội dung nhiệm vụ được giao
- Điểm Trung bình cá nhân được xếp từ cao xuống thấp. Sẽ lấy thứ cho tự điểm trung bình từ cao xuống thấp để xếp loại cho giáo viên, nhân viên.
- Nếu một nội dung trong số tất cả các nội dung bị rơi vào điểm 0 thì sẽ đánh giá ở mức chưa hoàn thành nhiệm vụ

2.2. Xếp loại

- **Loại xuất sắc: Lấy điểm từ cao xuống thấp theo tỉ lệ quy định.**
- **Xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ với các đối tượng sau:**
 - + Có một trong các mục ở trên xếp loại bị không điểm
 - + Tham gia tệ nạn xã hội bị các cơ quan chức năng phát hiện và xử lý.
 - + Vi phạm đạo đức nhà giáo nghiêm trọng.
- **Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ theo văn bản hướng dẫn.**
- Các trường hợp đặc biệt, hội đồng thi đua sẽ xem xét và xếp loại trên cơ sở của quy chế nội bộ và luật định.

3. Xếp loại thi đua

I. Xếp loại cá nhân

1. CSTĐCS đạt một trong các điều kiện sau:

- Được xếp loại Xuất sắc theo thang điểm 100 của Nghị định 90 về đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức.

- Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ và có SKKN được công nhận cấp cơ sở.

2. Lao động tiên tiến: Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ theo thang điểm 100 của nghị định 90.

3. Không lao động tiên tiến: Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ theo thang điểm 100 của nghị định 90.

II - TẬP THỂ

1. Tổ Lao động tiên tiến

- Tổ đạt thành tích cao trong phong trào thi đua của Đoàn, Đội.

- Thanh tra chuyên môn 100% GV đạt loại khá trở lên.

- Chất lượng giáo dục đứng đầu.

- Hoàn thành báo cáo và các khoản thu đúng tiến độ kế hoạch.

- Số giáo viên đạt LĐTT đạt tỷ lệ 80% trở lên.

- Số lớp đạt tiên tiến đạt 65% trở lên.

2. Tổ Lao động xuất sắc

- Đạt các tiêu chí của tổ LĐTT.

- Tổ khối liên tục đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

- Có nhiều giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi; thi giáo viên chủ nhiệm giỏi viết đề tài Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng các cấp đạt kết quả cao.

- Có nhiều Giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao vượt mặt bằng huyện.

**TM.BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**



Thái Vỹ

**TM.NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**



Ngô Thị Thu Hiền